

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 483 | Ngày: 17/08/2026 22:17

Thông tin ca làm việc

Người tạo: Kiều Quốc Kiệt

Doanh thu: 918.000 đ

Tiền mặt: 494.000 đ

Chuyển khoản Tingbox: 424.000 đ

Tiền cơm phần: 0 đ

Tiền ve chai: 0 đ

Tiền xe hơi: 0 đ

Doanh thu cả ngày: 3.480.000 đ

Tiền mặt cả ngày: 2.565.000 đ

Chuyển khoản cả ngày: 915.000 đ

Tiền cơm phần cả ngày: 0 đ

Tiền ve chai cả ngày: 170.000 đ

Tiền xe hơi cả ngày: 0 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bánh Orio	12.00 Cái	0.08 Cây	0.00 Cây	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Cacao	571.00 gram	0.00 Gói	1.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Bột Đá Xay	355.00 gram	0.65 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Bột Milk Foam	209.00 gram	0.79 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Bơ Đậu Phộng	254.00 gram	0.00 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Cà Phê	824.00 gram	1.18 túi	1.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
7	Đào Ngâm	1172.00 gram	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Mút đào	427.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
9	Hồng Trà	240.00 gram	0.60 Gói	1.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Soda	18.00 lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Syrup Bạc Hà	709.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Syrup Lựu Đỏ	100.00 ml	0.86 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Mút Chanh Dây	320.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Mút Kiwi	666.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Mút Mãng Cầu	882.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Mút Việt Quất	246.00 ml	0.05 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Mút Xoài	328.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Syrup Curacao	790.00 ml	0.01 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Syrup Đào	1020.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Mút ổi hồng	892.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
21	Trà Ô Long	400.00 gram	0.33 Gói	2.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Nước suối	8.00 chai	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
23	Trà Ô Long Đào	415.00 gram	0.31 Gói	2.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Trân Châu 3Q Ngọc Trai	1525.00 gram	0.24 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Sốt Matcha	68.00 ml	0.89 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
26	Sốt Caramel	489.00 ml	0.22 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
27	Sốt Chocolate	474.00 ml	0.25 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
28	Syrup Táo	193.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
29	Bột Kem Muối	245.00 ml	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
30	Bia Heineken bạc	9.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
31	Bia Heineken xanh	19.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
32	Cam	6200.00 gram	0.00 Kg	5000.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
33	Cà Rốt	6295.00 gram	0.00 Kg	3845.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
34	Chanh vàng	581.00 gram	0.00 gram	36.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
35	Coca Cola	25.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
36	Dưa Hấu	7303.00	0.00 Trái	3300.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
37	Pepsi	20.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Trà dưỡng tâm	5.00 Gói	5.00 Gói	5.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Trà dưỡng nhan	5.00 Gói	5.00 Gói	5.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Vải Ngâm	12.00 Trái	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Đậu Phộng Tỏi Ớt	25.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Đậu Phộng Tôm - Rong Biển	42.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
43	Hương Dương	18.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
44	Bột Matcha	653.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
45	Trà lài	412.00 Gram	0.00 Gói	9.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
46	Rich lùn	46.00 ml	0.00 hộp	0.00 hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
47	Yaourt	34.00 Hũ	0.00 Hũ	20.00 Hũ	Bổ sung thực tế cuối ca
48	Bánh dad	18.00 Gói	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
49	Cốt chanh	340.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
50	Mút hạt dẻ cười	1280.00 Gram	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
51	Sốt caramel muối	489.00 Gr	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
52	Syrup Atiso	207.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
53	Syrup Bí đao	1339.00 Gr	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
54	Syrup vải	580.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
55	Syrup hazelnut	460.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
56	Syrup hoa hồng	946.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
57	Syrup trà xanh	549.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
58	Syrup vanilla	709.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
59	Tiger Bạc	3.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....